

Số: 41/2019/QĐST-DS

Sa Đéc, ngày 26 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2019/TLST-DS, ngày 06 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc A, sinh năm: 19BB.

Địa chỉ: Số C, ấp D, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm: 19EE.

Địa chỉ: Số F, khóm G, phường H, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Ánh Ng phải trả cho ông Trần Ngọc A số tiền mua hoa kiếng còn nợ là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các bên thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thị Ánh Ng đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho ông Trần Ngọc A đã nộp theo biên lai thu số 0009827 ngày 06/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSNDTPSD (2);
- Chi cục THA (1);
- Đương sự (2);
- Lưu VP (2);
- Lưu HS + TK, TT(4).

THẨM PHÁN

(Đã ký tên đóng dấu)

Phạm Văn Tuấn Em